TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1- HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **511**/2026/QĐST-HNGĐ

Hà Nội, ngày 12 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1- HÀ NỘI

Căn cứ vào các Điều 144; khoản 4 Điều 147; Điều 212; Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 51; Điều 55; Điều 57; Điều 59; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Điều 37, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 496/2026/TLST-VHNGĐ ngày 04 tháng 5 năm 2026 về yêu cầu "Công nhận thuận tình ly hôn" gồm những người tham gia tố tụng sau:

Người yêu cầu giải quyết việc Hôn nhân và gia đình:

- Chị **Trần Thị Diệu H**, sinh năm 2000. ĐKHKTT: Liên Gia 2, Tổ dân phố D phường E, tỉnh Đắk Lắk. Nơi cư trú: B N, Tổ dân phố D phường E, tỉnh Đắk Lắk.

- Anh **Nguyễn Văn P**. Sinh năm: 1985. ĐKHKTT và nơi cư trú: Tổ A cụm B phường P, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 04 tháng 5 năm 2026 tại Toà án nhân dân Khu vực 1 - Hà Nội của người yêu cầu là tự nguyện; Việc thuận tình ly hôn và các nội dung thỏa thuận không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

[2] Quan hệ hôn nhân của chị Trần Thị Diệu H và anh Nguyễn Văn P là hợp pháp và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (nay là Ủy ban nhân dân phường E, tỉnh Đắk Lắk) vào ngày 18/7/2022 theo Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 99/2022.

[3] Việc thuận tình ly hôn và các thỏa thuận của đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: Chị Trần Thị Diệu H và anh Nguyễn Văn P thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Trần Thị Diệu H và anh Nguyễn Văn P xác nhận có một con chung là cháu Nguyễn Trần Phương N, sinh ngày 02/9/2022. Giao con chung là cháu Nguyễn Trần Phương N cho anh Nguyễn Văn P là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung. Chị Trần Thị Diệu H xin tạm hoãn việc cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Chị Trần Thị Diệu H có quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung (động sản và bất động sản): Chị Trần Thị Diệu H và anh Nguyễn Văn P xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Toà án không xem xét. Sau khi ly hôn hai bên tự lo chỗ ở, không có khiếu kiện hay thắc mắc gì.

- Về các khoản vay nợ: Chị Trần Thị Diệu H và anh Nguyễn Văn P xác nhận không vay nợ ai, không vay nợ nhau và không cho ai vay nợ, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Toà án không xem xét.

2. Về lệ phí: Chị Trần Thị Diệu H tự nguyện chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng lệ phí sơ thẩm được trừ vào khoản tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu số 0010606 ngày 04 tháng 5 năm 2026 của Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 1 - Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Người yêu cầu;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Hà Nội;
- Phòng THA dân sự Khu vực 1 – Hà Nội;
- UBND phường Ea Kao, tỉnh Đắk Lắk;
- Lưu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình.

THẨM PHÁN

Đinh Ngọc Liên